TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1029/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 03 năm 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1645/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 44, khu phố 3, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1986.

Địa chỉ tạm trú: Tổ 44, khu phố 3, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Hoài T và ông Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoài T và ông Trần Văn Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giữa bà T và ông Q có một người con chung tên:

- Trần Hoàng Bảo A, sinh ngày 07/11/2011.

Giao cháu Bảo A cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Q không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết bà T, ông Q có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà T và ông Q mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà T tự nguyện nộp thay số tiền 75.000đ cho ông Q; tổng số tiền bà Thương phải nộp là 150.000đ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 007920 ngày 02 tháng 7 năm 2018. Hoàn trả cho bà T 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND TP. B;
- THA DS TP. B;
- UBND phường T1, TP. B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Minh